

**ĐẢNG BỘ TỈNH BẮC GIANG
ĐẢNG UỶ CÁC CƠ QUAN TỈNH**

*
Số 18 - HD/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bắc Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2019

HƯỚNG DẪN
**Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ
trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU ngày 12/02/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh hướng dẫn thực hiện việc nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt. Dựa vào việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trong Đảng bộ tăng cường lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

3. Cấp ủy, đồng chí bí thư chi bộ, đảng bộ phải chuẩn bị tốt nội dung sinh hoạt theo hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ. Mỗi đảng viên, nhất là các đồng chí cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ cần nêu cao tinh thần đoàn kết thống nhất, vai trò tiên phong gương mẫu, tích cực đóng góp ý kiến trong sinh hoạt và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

II. NỘI DUNG, QUY TRÌNH TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ; ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG KỲ

1. **Nội dung sinh hoạt chi bộ:** Căn cứ Điều lệ Đảng, định hướng của cấp trên, tình hình chi bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ, hằng tháng chi bộ sinh hoạt gồm các nội dung chủ yếu sau:

1.1. Về công tác chính trị, tư tưởng

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi.

- Thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên và các đoàn thể đến đảng viên trong chi bộ (nội dung thông tin cần chọn lọc phù hợp, thiết thực).

- Đánh giá tình hình tư tưởng, dư luận của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề nổi cộm về tư tưởng mà chi bộ cần quan tâm quán triệt, chỉ đạo, từ đó có định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.

1.2. Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ (*kiểm điểm, đánh giá nêu rõ những việc làm được, chưa làm được, nguyên nhân*); tình hình đảng viên thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên và nhiệm vụ được chi bộ và cơ quan phân công.

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; việc thực hiện cam kết của cán bộ, đảng viên không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Thông báo ý kiến của đảng viên, quần chúng về sự lãnh đạo của chi bộ và vai trò tiền phong gương mẫu của đảng viên (nếu có) để chi bộ có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, kịp thời ngăn chặn, đấu tranh với những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể, thiết thực để thực hiện trong tháng tiếp theo và đề ra biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên thực hiện.

- Chi bộ thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến về các nội dung trên. Trong quá trình thảo luận, đồng chí chủ trì cần phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến của đảng viên và gợi ý những nội dung quan trọng để đảng viên tham gia thảo luận, thể hiện chính kiến của mình. Khi có những vấn đề cần biểu quyết mà đang có ý kiến khác nhau, chi bộ cần trao đổi kỹ trước khi biểu quyết.

2. Công tác chuẩn bị và các bước sinh hoạt cấp ủy, chi bộ

2.1. Công tác chuẩn bị

- Đồng chí bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt.

- Họp chi ủy (*bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy*) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ tháng tiếp theo; xác định nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận, biểu quyết; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có). Quá trình chuẩn bị nội dung cần chủ động trao đổi với đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị (*nếu thủ trưởng cơ quan, đơn vị không làm bí thư*).

- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên (hoặc cán bộ) cấp trên được phân công phụ trách chi bộ. Chi bộ có thể gửi trước tài liệu sinh hoạt cho đảng viên để nghiên cứu, chuẩn bị nội dung phát biểu ý kiến.

2.2. Các bước sinh hoạt chi bộ

(1) Phân mảng đầu

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có).
- Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ.
- Thông báo tình hình đảng viên: Đảng viên chính thức, dự bị; có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do); đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt (nếu có).
- Thực hiện việc thu nộp đảng phí hằng tháng của đảng viên.
- Thông qua chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ và những vấn đề trọng tâm cần tập trung thảo luận.

(2) Tiến hành sinh hoạt

- Đồng chí bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chuẩn bị; gợi ý để đảng viên thảo luận; cung cấp thông tin và định hướng làm rõ những vấn đề mà đảng viên quan tâm, tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia đóng góp ý kiến để buổi sinh hoạt đạt hiệu quả.
- Cấp ủy cấp trên thông tin các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên (nếu có).
- Kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Gợi ý kiểm điểm sâu đối với đảng viên nếu phát hiện đảng viên có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Đảng viên phát biểu ý kiến; đối chiếu với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và nội dung bản cam kết để kiểm điểm, tự phê bình theo tinh thần Công văn số 624-CV/TU ngày

01/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và Công văn số 181-CV/ĐU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh về nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ hằng tháng; đồng thời góp ý, phê bình đối với đảng viên khác trong chi bộ.

(3) Phân kết thúc

- Đồng chí chủ trì tổng hợp, tóm tắt ý kiến phát biểu của đảng viên tại buổi sinh hoạt; giải đáp những vấn đề cấp thiết, cần làm ngay mà chi bộ đã thảo luận, thống nhất.
- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc báo cáo với cấp có thẩm quyền những tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của đảng viên.
- Thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt; phân công nhiệm vụ cho đảng viên thực hiện nghị quyết hoặc kết luận của chi bộ.
- Nhận xét, đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt.
- Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ, đồng thời cùng với đồng chí chủ trì ký tên vào sổ ghi biên bản cuộc họp.

Lưu ý: ngoài việc tổ chức sinh hoạt chi bộ, các đảng uỷ cơ sở phải duy trì có nền nếp các hội nghị đảng uỷ, hội nghị đảng bộ theo hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng và quy chế làm việc của Đảng uỷ.

3. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ

3.1. Nội dung đánh giá

- Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ.
- Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ.
- Việc tổ chức sinh hoạt chi bộ.
- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng.
- Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ.

(Có định hướng tiêu chí chấm điểm theo Phụ lục số 2).

3.2. Phương pháp đánh giá

Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm; tối đa là 100 điểm (có định hướng số điểm chấm theo Phụ lục 2).

3.3. Trách nhiệm, thẩm quyền, trình tự đánh giá

3.3.1. Đối với chi bộ cơ sở: Hằng tháng, chi ủy (bí thư ở chi bộ không có chi ủy) tự đánh giá chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ; báo cáo về Ban Thường vụ Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh (qua Văn phòng Đảng uỷ) cùng với báo cáo hằng tháng để theo dõi, giám sát.

3.3.2. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Hàng tháng, chi ủy (bí thư ở chi bộ không có chi ủy) tự chấm điểm theo các tiêu chí đánh giá, báo cáo đảng ủy cấp trên. Cấp ủy viên cấp trên (hoặc đảng viên) được phân công phụ trách theo dõi chi bộ nhận xét, đánh giá việc tổ chức sinh hoạt chi bộ.

3.3.3. Đối với đảng ủy cơ sở:

- Phân công cấp ủy viên theo dõi chi bộ trực thuộc.

- Hàng tháng, đánh giá chấm điểm chất lượng sinh hoạt các chi bộ trực thuộc. Hàng năm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cùng với đánh giá, phân loại chất lượng chi bộ; báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh.

3.3.4. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh:

- Phân công cấp ủy viên, các tổ công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh đi dự sinh hoạt định kỳ đối với cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở.

- Định kỳ kiểm tra việc tổ chức sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và thông báo kết quả kiểm tra đến các chi bộ, đảng bộ cơ sở.

3.4. Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ: Được xếp loại theo 04 mức, là căn cứ quan trọng để đánh giá chất lượng chi bộ hàng năm, khung xếp loại như sau:

3.4.1. Đánh giá hàng tháng:

- Tốt: Chi bộ đạt từ 90 điểm trở lên.

- Khá: Chi bộ đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

- Trung bình: Chi bộ đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

- Kém: Chi bộ đạt dưới 50 điểm.

3.4.2. Đánh giá hàng năm:

- Tốt: Chi bộ có ít nhất từ 9 tháng trở lên trong năm được đánh giá đạt mức "Tốt", không có tháng nào đạt mức "trung bình" hoặc "kém".

- Khá: Chi bộ có từ 6 tháng trở lên trong năm được đánh giá đạt mức "Khá", không có tháng nào đạt mức "kém".

- Trung bình: Chi bộ có từ 6 tháng trở lên trong năm được đánh giá đạt mức "Trung bình" và có tối đa không quá 02 tháng đạt mức "kém".

- Kém: Chi bộ có từ 3 tháng trở lên trong năm đánh giá đạt mức "Kém".

III. YÊU CẦU, NỘI DUNG, QUY TRÌNH TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ THEO CHUYÊN ĐỀ

1. Yêu cầu đối với sinh hoạt chuyên đề

- Hàng năm, căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, cấp ủy cơ sở và chi bộ (kể cả chi bộ thuộc đảng uỷ cơ sở) xây dựng kế hoạch tổ chức thảo luận, sinh

hoạt chuyên đề (đảm bảo ít nhất mỗi quý mỗi cấp ủy cơ sở và chi bộ phải tổ chức sinh hoạt 01 chuyên đề). Sinh hoạt chuyên đề không thay thế sinh hoạt chi bộ thường kỳ; nếu chi bộ khó khăn về thời gian, địa điểm có thể kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi, nhưng phải thực hiện lần lượt, sinh hoạt thường kỳ xong mới sinh hoạt chuyên đề hoặc ngược lại.

- Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề tập trung vào các vấn đề mới; các vấn đề yếu kém, khuyết điểm, khó khăn, phức tạp, vướng mắc, bức xúc, nỗi cộm ở cơ sở; những nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung sinh hoạt chuyên đề

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chương trình công tác của chi bộ, cơ quan, đơn vị; các vấn đề mới phát sinh; những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm tồn tại đã lâu; các vấn đề khó khăn, phức tạp, bức xúc, nỗi cộm; nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị; sự chỉ đạo của cấp ủy và cơ quan cấp trên; các nội dung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... để đề ra chuyên đề sinh hoạt cụ thể (*có gợi ý một số chuyên đề theo Phụ lục số 01 để tham khảo*).

3. Công tác chuẩn bị và các bước sinh hoạt chuyên đề

3.1. Công tác chuẩn bị

- Hàng năm, chi bộ xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên đề gồm các nội dung: Tên chuyên đề, thời gian sinh hoạt, dự kiến phân công đảng viên xây dựng chuyên đề báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp. Kế hoạch phải được thảo luận, thống nhất trong cấp ủy và chi bộ trước khi ban hành và triển khai thực hiện.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ đạo thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ trực thuộc; bổ sung các chuyên đề cụ thể để định hướng chi bộ sinh hoạt (nếu thấy cần thiết).

- Chi bộ phân công đảng viên có khả năng biên tập, am hiểu nội dung liên quan đến chuyên đề để chuẩn bị bằng văn bản. Đối với chi bộ do điều kiện khó khăn không thể chuẩn bị chuyên đề bằng văn bản, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn cách thức sinh hoạt phù hợp nhưng phải bảo đảm chất lượng.

- Đồng chí bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và định hướng một số nội dung cần thiết cho đảng viên được phân công nghiên cứu xây dựng báo cáo chuyên đề.

- Đảng viên được phân công xây dựng báo cáo chuyên đề nghiên cứu, thu thập số liệu, tài liệu liên quan, xây dựng dự thảo báo cáo gửi chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) để góp ý hoàn chỉnh báo cáo chuyên đề.

- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên đề đến đảng viên và cấp ủy viên (hoặc cán bộ) cấp trên được phân công phụ trách chi bộ. Gửi trước dự thảo báo cáo chuyên đề cho đảng viên để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu.

3.2. Định hướng chuẩn bị báo cáo chuyên đề

(1) *Mở đầu:* Trình bày lý do chọn chuyên đề; sự cần thiết phải nghiên cứu chuyên đề; các quy định, hướng dẫn của Trung ương, các cấp, các ngành liên quan đến nội dung chuyên đề.

(2) *Thực trạng vấn đề:* Đánh giá tình hình thực trạng hiện nay của nội dung trong chuyên đề; những hạn chế, khuyết điểm cần phải khắc phục; nguyên nhân và bài học kinh nghiệm (nếu có).

(3) *Nhiệm vụ và giải pháp:* Đề ra những nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; đề xuất giải pháp có tính khả thi để thực hiện được các nhiệm vụ đã chỉ ra.

(4) *Kết luận và kiến nghị:* Tóm tắt nội dung của chuyên đề. Đề xuất ban hành văn bản cụ thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện như: Kết luận; nghị quyết, kế hoạch về các nhiệm vụ cần thực hiện; kiến nghị với các cấp, các ngành (nếu có).

Lưu ý: Nội dung kết luận hội nghị thảo luận, sinh hoạt theo chuyên đề của cấp ủy, chi bộ cần được ghi cụ thể trong sổ ghi nghị quyết của đơn vị. Sau hội nghị, tuỳ từng nội dung cụ thể mà cấp ủy, chi bộ thống nhất ban hành nghị quyết, kết luận... lãnh đạo theo chuyên đề bằng văn bản hoặc chỉ ghi vào sổ nghị quyết (kết luận được ghi trong sổ nghị quyết có giá trị như nghị quyết bằng văn bản).

3.3. Các bước sinh hoạt chuyên đề

(1) *Phản mở đầu:* Thực hiện tương tự như sinh hoạt chi bộ thường kỳ.

(2) *Tiến hành sinh hoạt:*

- Đồng chí bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề và báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng báo cáo chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày báo cáo chuyên đề.

- Đảng viên trong chi bộ phát biểu thảo luận, nêu nhận thức đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến vào báo cáo chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề trao đổi những vấn đề chi bộ thảo luận; tiếp thu ý kiến tham gia để hoàn thiện chuyên đề.

(3) *Kết thúc sinh hoạt chuyên đề:*

- Đồng chí bí thư chi bộ đánh giá chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện báo cáo chuyên đề; ban hành nghị quyết, kết luận... của chi bộ (nếu cần) hoặc đề ra nhiệm vụ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; phân công nhiệm vụ cho tập thể, cá nhân triển khai thực hiện.

- Đảng viên được phân công xây dựng báo cáo chuyên đề hoàn thiện chuyên đề gửi đảng viên của chi bộ (chi bộ đồng đảng viên có thể gửi tới tổ đảng) để nghiên cứu, học tập

- Cấp ủy, chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp kết quả sinh hoạt chuyên đề.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở căn cứ Hướng dẫn này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị tập trung triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ đảm bảo:

1.1. Xây dựng đề án, hướng dẫn hoặc kết hoạch nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cụ thể hóa nội dung sinh hoạt thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong từng giai đoạn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

1.2. Cụ thể hóa tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ (*theo Phụ lục số 02*) phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị; chỉ đạo đánh giá chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ bảo đảm nghiêm túc, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

1.3. Quy định trách nhiệm cấp ủy viên dự sinh hoạt với cơ sở. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ.

1.4. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuẩn bị, điều hành sinh hoạt cho cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ. Chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chi bộ điểm, sinh hoạt chi bộ mẫu để rút kinh nghiệm nhân rộng.

1.5. Định kỳ hằng năm đánh giá, báo cáo kết quả nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ về Đảng ủy Các cơ quan tỉnh (qua Ban Tổ chức Đảng uỷ) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ theo quy định.

2. Hướng dẫn này thay thế các hướng dẫn trước đây về sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và được phổ biến đến cán bộ, đảng viên để thực hiện; trong quá trình thực hiện

nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các chi bộ, đảng bộ cơ sở kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh (qua Ban Tổ chức Đảng ủy)./.

Nơi nhận:

- BTC Tỉnh ủy (b/c),
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đ/c ĐUVĐU khóa XVII,
- Lưu BTC, VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Thuận

PHỤ LỤC 1
Định hướng một số nội dung sinh hoạt chuyên đề

I. Định hướng một số chuyên đề chung cho các chi bộ

1. Giải pháp củng cố, khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém qua đánh giá chất lượng chi bộ hàng năm; xây dựng chi bộ, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
2. Giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ.
3. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tư tưởng; phòng, chống, khắc phục các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
4. Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị, nhất là việc làm theo, gắn với việc giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm, bức xúc, nổi cộm ở cơ quan, đơn vị....
5. Thực hiện các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên; những điều đảng viên không được làm.
6. Giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
7. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên.
8. Nhiệm vụ, giải pháp quản lý và phân công công tác cho đảng viên.
9. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, đảng bộ.
10. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác vận động quần chúng của chi bộ, đảng bộ.
11. Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị.
12. Lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể.
13. Lãnh đạo giải quyết những vấn đề mới phát sinh; những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm tồn tại đã lâu; các vấn đề khó khăn, phức tạp, bức xúc...tại chi bộ, đảng bộ.
- 14- Nâng cao tinh thần chủ động, sáng tạo của đảng viên trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
- 15- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị.

- 16- Nhiệm vụ, biện pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính.
- 17- Biện pháp phòng, chống quan liêu, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chống "tham nhũng vặt" trong thi hành công vụ.
- 18- Biện pháp phối hợp với cấp ủy nơi cư trú trong quản lý đảng viên đang công tác về sinh hoạt với cấp ủy, chi bộ nơi cư trú.
- 19- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.
- 20- Tình hình tư tưởng, dư luận và cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị...
- 21- Sự phối hợp giữa cấp ủy, chi bộ với thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy định về công tác tổ chức, cán bộ và quản lý tài chính, tài sản...
- 22- Thực trạng và giải pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trước công việc và trước nhân dân
- 23- Việc xây dựng cơ quan văn hoá; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các phong trào thi đua.
- 24- Việc phát huy dân chủ, gắn với tăng cường kỷ cương, nền nếp; duy trì và bảo đảm thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế của chi bộ, đảng bộ và của cơ quan, đơn vị.
- 25- Các chuyên đề về giáo dục, rèn luyện các kỹ năng (kỹ năng tổ chức, phối hợp; kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, tổng hợp; kỹ năng đổi mới, sáng tạo; kỹ năng diễn thuyết, trình bày...) cho cán bộ, đảng viên...
- ...

PHỤ LỤC 2
Khung tiêu chí chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ

ST T	ĐỊNH HƯỚNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM
1.	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị đầy đủ, chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ.	2
2.	Tổ chức sinh hoạt đúng ngày 03 tháng (trừ các ngày lễ tết hoặc các chi bộ cơ quan họp trước hoặc sau ngày 03 để cử đảng viên đi dự sinh hoạt với chi bộ thôn, tổ dân phố).	2
3.	Thông báo ngày, giờ, địa điểm, nội dung sinh hoạt cho đảng viên và cấp ủy cấp trên trực tiếp trước ít nhất 01 ngày.	1
4.	Khi chuẩn bị nội dung sinh hoạt, bí thư hoặc phó bí thư trao đổi với thủ trưởng cơ quan, đơn vị (nếu thủ trưởng cơ quan, đơn vị không làm bí thư chi bộ) hoặc với trưởng thôn (nếu trưởng thôn không là đảng viên).	2
5.	Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90%.	3
6.	Không có đảng viên vắng mặt không có lý do (trừ đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt).	3
7.	Hợp chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt để chuẩn bị nội dung sinh hoạt.	3
8.	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ bằng văn bản bảo đảm đúng, đủ nội dung theo quy định.	4
9.	Xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời.	5
10.	Chỉ ra được những vấn đề mới, vấn đề có tính cấp bách, phức tạp, nỗi cộm, bức xúc ở địa phương, cơ quan, đơn vị (<i>nếu có</i>).	5
11.	Đánh giá đúng tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ.	5
12.	Đánh giá đúng, đầy đủ kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân; đề ra biện pháp khắc phục.	10
13.	Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tổ chức để đảng viên tự đối chiếu với 82 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự	6

	“chuyển hóa” và đổi chiếu với bản cam kết đã đăng ký đầu năm để kiểm điểm theo tinh thần Công văn số 624-CV/TU ngày 01/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ	
14.	Qua sinh hoạt, chủ động phát hiện nhắc nhở, phê bình, giúp đỡ đảng viên thực hiện đúng cam kết việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa II) và những đảng viên có khuyết điểm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (<i>nếu có</i>)	6
15.	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.	5
16.	Xác định rõ nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện	4
17.	Có nhiều đảng viên chủ động tham gia phát biểu ý kiến trách nhiệm, có tính xây dựng	4
18.	Đảng viên thực sự nghiêm túc, cầu thị khi tự phê bình và phê bình.	4
19.	Người chủ trì tổng hợp ý kiến thảo luận, kết luận cụ thể buổi sinh hoạt; biểu quyết các nội dung kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ.	4
20.	Sinh hoạt chi bộ bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu, không có biểu hiện thành tích, dối hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh	4
21.	Phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên; có kiểm tra, đôn đốc đảng viên thực hiện nhiệm vụ.	4
22.	Chỉ đạo chính quyền và các tổ chức chính trị- xã hội trong phạm vi lãnh đạo của chi bộ triển khai thực hiện kết luận, nghị quyết của chi bộ.	4
23.	Lãnh đạo, tổ chức thực hiện kết luận, nghị quyết của chi bộ đạt kết quả	4
24.	Thực hiện đầy đủ nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ theo quy định	3
25.	Biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến của buổi sinh hoạt; sổ nghị quyết của chi bộ được lưu giữ, bảo quản theo đúng chế độ lưu trữ văn bản.	3
	Tổng điểm	100